

Bản án số: 77/2022/HSST
Ngày 14 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Ánh Dương

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Lâm Giang.

2. Ông Trần A Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Nam - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- **Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Văn Tuấn – Kiểm sát viên .

Trong ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/HSST ngày 26/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 194/2022/HSST- QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

* **Họ và tên:** Đàm Đức Việt A- Sinh năm 1987

Tên gọi khác: Không có; **Giới tính:** Nam;

Nơi ĐKKHKT: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh S;

Nơi ở: Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; **Dân tộc:** Kinh; **Tôn giáo:** Không;

Văn hoá: 9/12; **Nghề nghiệp:** Tự do; **Chức vụ:** Không có;

Bồ đề: Không xác định được;

Mẹ đẻ: Đàm Thị N, sinh năm 1958;

Bị cáo chung sống nhưng chưa đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;

Con: 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2021.

Gia đình có 02 A em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 06/10/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T khởi tố về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 23/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T ra Quyết định đình chỉ (bị hại rút đơn). Ngày 11/01/2021 Công an huyện

Tn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền), đã chấp hành xong ngày 18/5/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (Có mặt)

Trú tại: số nhà 02, Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

*** Người làm chứng :**

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

- A Đào Trọng V, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, , tỉnh B.

*** Người chứng kiến :**

- A Nguyễn Văn D, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện T, tỉnh B.

- Chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

- A Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đàm Đức Việt A, sinh năm 1987, trú quán Bản M, xã M, huyện M, tỉnh S chung sống như vợ chồng từ năm 2012 với chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990, trú quán Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

Khoảng gần 12 giờ ngày 26/4/2022, A có sử dụng số điện thoại 0984.809.981 gọi vào số điện thoại 0927.875.587 của một người đàn ông tên là Q (Việt A không biết họ, tên đệm và địa chỉ của Q) để hỏi mua ma túy số lượng 90 viên ma túy hồng phiên giá 60.000đ/viên, đồng thời hẹn địa điểm lấy ma túy là khu vực nghĩa trang thuộc xã Lan Giới, huyện Tân Yên mục đích để sử dụng. Sau khi thỏa thuận việc mua bán ma túy với Q xong, Việt A cầm số tiền 5.350.000 đồng sau đó chẳng lại bằng dây chun rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1-309.46 đến điểm hẹn. Tại đây, khi thấy Q đang đứng ở ven đường, A dừng xe, ném số tiền đã chuẩn bị từ nhà cho Q. Q nhặt và đếm thấy thiếu 50.000 đồng thì Việt A nói cho xin 50.000 đồng. Q đồng ý và ném cho Việt A 01 gói nilon màu xA được quấn bằng băng dính màu đen, biết gói ni lon đựng ma túy nên Việt A cầm, kẹp

vào cạp quần và điều khiển xe mô tô để đi về nhà. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực thôn Ngòi Lan, xã Lan Giới, huyện Tân Yên lúc này khoảng 12 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Tn phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

Thu phía trong cạp quần của A đang mặc: 01 gói nilon màu xanh được quấn băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilon màu xA, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, bên ngoài dán băng dính màu đen, bên trong đựng các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xA, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT”.

Thu giữ phía trong cạp quần A đang mặc 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng-vàng đã qua sử dụng, có số IMEL 1: 863918033820233, lắp sim điện thoại số 0984.809.981.

Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H1-309.46 (bút lục 70 đến 73).

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đàm Đức Việt A tại tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, kết quả khám xét thu giữ 01 mảnh nilon màu xA được hàn kín, bên trong có 07 viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy được đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng dán nhãn màu xA có ghi chữ “Ostelin” ở trong ngăn trên cùng tủ quần áo bằng nhựa trong phòng ngủ của Đàm Đức Việt A được niêm phong trong phong bì ký hiệu “KX” (bút lục 76, 77).

Sau khi bắt quả tang Cơ quan điều tra đã test nhA ma túy, kết quả Đàm Đức Việt A dương tính với ma túy tổng hợp và Heroine (bút lục 146a).

Về nguồn gốc số ma túy Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp Việt A là do Việt A mua của Q trước đó khoảng 10 ngày với số tiền 420.000 đồng, do lúc mua, Việt A say rượu, để quên nên không nhớ để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 703/KL-KTHS ngày 30/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01(một) phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong gửi giám định:

Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xA đựng trong 01 (một) túi nilon màu xA một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên ngoài có dán băng dính màu đen, được đựng trong 01 (một) gói nilon màu xA bên ngoài quấn băng dính màu đen là ma túy, có tổng khối lượng 9,428gam, loại Methamphetamine.

Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KX” được niêm phong gửi giám định:

07 (bảy) viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01(một) gói được gói bằng mảnh nilon màu xA được hàn kín là ma túy, có tổng trọng lượng 0,729gam, loại Methamphetamine (Bút lục 40).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín. Kết quả xác định số thuê bao 0984.809.981 là của Việt A còn số thuê bao 0927.875.587 đăng ký mang tên Đào Trọng Việt, sinh ngày 21/02/2002 ở xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với A Đào Trọng Việt

nhưng A Việt xác định bản thân A không đăng ký số thuê bao trên, A Việt cũng không cho ai chứng minh nhân dân, không cung cấp thông tin cá nhân cho ai để đăng ký số thuê bao này, A Việt không hề quen biết ai tên Q, cũng không biết bị can Đàm Đức Việt A.

Cơ quan điều tra đã phối hợp Công an xã Lan Giới xác minh đối tượng Q theo lời khai của Đàm Đức Việt A. Tuy nhiên do Việt A không biết mặt, không có thông tin cụ thể về người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Việt A là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra Việt A khai buổi tối ngày 25/4/2022, Việt A có mua 100.000 đồng được 01 viên ma túy dạng hồng phiến của đối tượng không quen biết sau đó sử dụng tại đây tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Nhân Nam, huyện Tân Yên nên ngày 08/8/2022 Công an huyện Tn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Việt A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối người đàn ông bán ma túy cho Việt A buổi tối ngày 25/4/2022, Việt A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Chị Nguyễn Thị T và bà Lê Thị Huyền, sinh năm 1967 ở tổ dân phố Lao Động, thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên (là mẹ của chị Trang) không biết việc Việt A tàng trữ trái phép chất ma túy nên chị Trang và bà Huyền không vi phạm pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-309.46 là của chị Nguyễn Thị T, chị Trang không biết việc Việt A sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, kết quả tra cứu xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên ngày 08/8/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trang (bút lục 114).

Bản Cáo trạng số: 68/CT-VKS, ngày 25/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố Đàm Đức Việt A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đàm Đức Việt A từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022.

* Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xA, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 9,246 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,685 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Đàm Đức Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng-vàng đã qua sử dụng, có số IMEL 1: 863918033820233, lắp sim điện thoại số 0984.809.981 để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đàm Đức Việt A nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Hồi 12 giờ ngày 26/4/2022, tại thôn Ngòi Lan, xã Lan Giới, huyện Tân Yên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tn bắt quả tang Đàm Đức Việt A đang có hành vi tàng trữ trái phép 9,428gam ma túy Methamphetamine. Ngoài ra Đàm Đức Việt A còn tàng trữ trái phép 0,729gam ma túy Methamphetamine tại nhà ở Tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T, tỉnh B. Tổng cộng khối lượng ma túy Đàm Đức Việt A tàng trữ trái phép là 10,157 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản tường trình, Bản tự khai và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng tang vật chứng là: 10,157 gam ma túy Methamphetamine và kết quả giám định vật chứng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Đàm Đức Việt A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội dA và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo tội dA và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự công cộng, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Vi

phạm nghiêm trọng luật phòng chống ma túy. Ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và là nguy cơ lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như HIV, AIDS. Pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo cho việc giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với thời hạn nhất định để bị cáo có điều kiện tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở.

Bị cáo Đàm Đức Việt A không có tài sản hoặc thu nhập gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo Đàm Đức Việt A.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tiền sự: Ngày 06/10/2020 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tn khởi tố về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 23/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên ra Quyết định đình chỉ (bị hại rút đơn). Ngày 11/01/2021 Công an huyện Tn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền), đã chấp hành xong ngày 18/5/2022.

Chúng tôi bị cáo Đàm Đức Việt A có nhân thân xấu.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Không có.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Nên áp dụng tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về xử lý vật chứng là phù hợp, có cơ sở chấp nhận. Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xA, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 9,246 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,685 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Đàm Đức Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng-vàng đã qua sử dụng, có số IMEI 1: 863918033820233, lắp sim điện thoại số 0984.809.981 để sung quỹ Nhà nước.

[6] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh thu giữ điện tín. Kết quả xác định số thuê bao 0984.809.981 là của Việt A còn số thuê bao 0927.875.587

đăng ký mang tên Đào Trọng Việt, sinh ngày 21/02/2002 ở xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với A Đào Trọng Việt nhưng A Việt xác định bản thân A không đăng ký số thuê bao trên, A Việt cũng không cho ai chứng minh nhân dân, không cung cấp thông tin cá nhân cho ai để đăng ký số thuê bao này, A Việt không hề quen biết ai tên Q, cũng không biết bị cáo Đàm Đức Việt A nên không có căn cứ xử lý.

Cơ quan điều tra đã phối hợp Công an xã Lan Giới xác minh đối tượng Q theo lời khai của Đàm Đức Việt A. Tuy nhiên do Việt A không biết mặt, không có thông tin cụ thể về người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xác định được người đã bán ma túy cho Việt A là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra Việt A khai buổi tối ngày 25/4/2022, Việt A có mua 100.000 đồng được 01 viên ma túy dạng hồng phiến của đối tượng không quen biết sau đó sử dụng tại đây tại khu vực nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên nên ngày 08/8/2022 Công an huyện Tn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Việt A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng.

Đối người đàn ông bán ma túy cho Việt A buổi tối ngày 25/4/2022, Việt A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Chị Nguyễn Thị T và bà Lê Thị H, sinh năm 1967 ở tổ dân phố L, thị trấn N, huyện T (là mẹ của chị T) không biết việc Việt A tàng trữ trái phép chất ma túy nên chị Trang và bà H không vi phạm pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1-309.46 là của chị Nguyễn Thị T, chị Trang không biết việc Việt A sử dụng xe mô tô đi mua ma túy, kết quả tra cứu xác định xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên ngày 08/8/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Trang là đúng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Căn cứ: Điểm g khoản 02 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đàm Đức Việt A 06 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2022.

2. Áp dụng điểm a điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xA, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 9,246 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

+ 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” được niêm phong lại bằng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trung cầu, bên trong có: Mẫu viên nén hình tròn màu hồng đỏ, là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,685 gam; vỏ bao gói mẫu sau giám định.

- Tịch thu của bị cáo Đàm Đức Việt A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng-vàng đã qua sử dụng, có số IMEL 1: 863918033820233, lắp sim điện thoại số 0984.809.981 để sung quỹ Nhà nước.

(Vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số: 60/QĐ – VKS, ngày 25/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đàm Đức Việt A phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hs, Vp.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ánh Dương